

CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CHẤT ĐỐT GNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CHẤT ĐỐT GNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GNG BURNING TECHNOLOGY APPLICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109178344

3. Ngày thành lập: 11/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12 liên kề V6, KĐT mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
6.	Sản xuất đồng hồ	2652
7.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
8.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
9.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
10.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
11.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
12.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
13.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
14.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
15.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
16.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
19.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
20.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
32.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet Đại lý dịch vụ viễn thông; Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Đào tạo công nghệ thông tin	6209(Chính)
36.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
37.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
38.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
39.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
41.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
43.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
44.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
45.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
46.	Khai thác dầu thô	0610
47.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
48.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520

49.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ dầu hỏa, bình gas, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình;	4773
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
52.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản, môi giới bất động sản	6820
54.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Thôn Văn Ông Trung, Xã Đông Vinh, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	0341870008 28	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000		

2	TRẦN SINH LÂM	28B tổ 20 , Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	013552287
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	
3	NGUYỄN VĂN DŨNG	LK12, số 39 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.0 00	40.000.000.000	80,000	0370840017 90
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.000.0 00	40.000.000.000	80,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN SINH LÂM

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/09/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013552287

Ngày cấp: 26/05/2012

Nơi cấp: Công an Thành Phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 28B tổ 20, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 28B tổ 20, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội